TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 22/3/2018
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Hồng Ánh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tấn;
2. Bà Nguyễn Thị Anh Thư.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Ly;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 398/2017/TLST-HNGĐ ngày 13/11/2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 12/3/2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị Thanh Tr, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Xóm T, thôn L, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Chổ ở hiện nay: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Hồng K, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Xóm T, thôn L, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/11/2017 và tại phiên tòa chị Phan Thị Thanh Tr trình bày:

Chị và anh Phạm Hồng K tìm hiểu, yêu thương khoảng 3 tháng, tự nguyện

đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T vào ngày 05/02/2015; vợ chồng sống hạnh phúc đến khoảng 01 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân anh K thường xuyên ghen tuông vô cớ, nghi ngờ con chung không phải là con của anh K, nhiều lần có những lời nói xúc phạm chị mà không có lý do. Mâu thuẫn trầm trọng nhất là vào năm 2017 do anh K đánh đập chị. Kể từ tháng 10/2017 cho đến nay, chị và anh K không còn chung sống, không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Đến nay, tình trạng mâu thuẫn đã trầm trọng nên chị yêu cầu được ly hôn anh K.

Về con chung: Chị và anh K có 01 (một) con chung là Phạm Thị Thúy H, sinh ngày 26/9/2015, hiện con đang sống với chị. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con. Chị có đủ điều kiện để nuôi con, cụ thể: Chị làm nghề buôn bán ở huyện T, tỉnh Ninh Thuận; thu nhập mỗi tháng 5,5 đến 6,5 triệu đồng; thời gian làm việc theo ca từ 6 giờ sáng đến 16 giờ chiều; chị đang ở nhà của bà ngoại tại xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Về tài sản chung: Chị và anh K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

** Theo bản tự khai ngày 04/12/2017 và tại phiên tòa anh Phạm Hồng K trình bày:*

Anh đồng ý với nội dung trình bày của chị Tr về quá trình tìm hiểu yêu thương, kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung của vợ chồng. Anh không đồng ý ly hôn vì mâu thuẫn không lớn; anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ, xây dựng hạnh phúc gia đình, nuôi dạy con trưởng thành, bản thân anh cũng đã lớn tuổi nên cần sự ổn định về gia đình.

Trường hợp ly hôn, anh K yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu chị Tr cấp dưỡng nuôi con. Anh đủ điều kiện và khả năng nuôi con, cụ thể: Anh làm việc tại Công ty M ở thành phố Q, thu nhập trung bình 9.000.000 đồng/ tháng; thời gian làm việc không cố định, theo tiến độ công trình hoặc theo yêu cầu của đối tác; anh đang ở nhà riêng do bố mẹ anh cho mượn ở xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; con đang sống với chị Tr.

** Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký chấp hành đúng qui định pháp luật tố tụng dân sự; nguyên đơn, bị đơn đều chấp hành đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Tr; không giải quyết việc nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Phan Thị Thanh Tr và anh Phạm Hồng K tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T vào ngày 05/02/2015 nên đây quan hệ hôn nhân hợp pháp. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa chị Tr và anh K không lớn, chỉ do chênh lệch về tuổi tác nên hai bên chưa có sự thông cảm, chia sẻ trong cuộc sống vợ chồng, cần có thêm thời gian để hai bên suy nghĩ lại; hơn nữa anh K trình bày vẫn còn yêu thương vợ con, mong muốn vợ chồng đoàn tụ để xây dựng gia đình, nuôi dạy con cái; chị Tr không cung cấp được chứng cứ chứng minh anh K có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của người chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng. Việc chị Tr có yêu cầu ly hôn anh K là không có căn cứ, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[2] Do không chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Tr nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị Tr về việc tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Chị Phan Thị Thanh Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các Điều 147, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Thanh Tr về việc ly hôn anh Phạm Hồng K.

2. Không xem xét, giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Thanh Tr về việc tranh chấp nuôi con khi ly hôn.

3. Chị Phan Thị Thanh Tr phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) chị Tr đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0001807 ngày 16/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

4. Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Thị Hồng Ánh